

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số **47/2021/HSST**

Ngày 26/3/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Bà Nguyễn Thị Việt, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tây Tựu A;
 - + Bà Vũ Thúy Hậu, Giáo viên đã nghỉ hưu;
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Nam Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm, xử kín vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS, ngày 24/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐ-TA ngày 26/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn T; Sinh năm: 1981 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và cư trú: Tổ dân phố số 1, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Họ tên bố: Nguyễn Y; Sinh năm: 1953; Họ tên mẹ: Nguyễn H; Sinh năm: 1957; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 172/2018/HSST ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Hủy hoại tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Dương L, sinh ngày 19/10/2004; Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Tổ 2, xã P, huyện C, TP. H; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thu Ngân, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, bị cáo Nguyễn T đến quán bia mang tên “1992” trên đường Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để uống bia. Tại đây, bị cáo gặp chị Dương L là nhân viên chạy bàn của quán. Bị cáo đã tán tỉnh và xin được số điện thoại của chị L.

Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, chị L dùng số 0377015219 gọi và nhắn tin đến số 0867909098 của bị cáo bảo bị cáo đến quán “1992” đón chị L đi chơi. Bị cáo đến quán bia “1992” chờ chị L đến đoạn đình Chèm, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngồi uống nước, nói chuyện. Sau đó, bị cáo rủ chị L vào nhà nghỉ, chị L đồng ý nên bị cáo đã chở chị L đến nhà nghỉ “Bắc Hà” ở tổ dân phố số 4, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi, bị cáo dắt xe vào nhà nghỉ, chị L đi theo sau. Bị cáo thuê phòng số 4 và cả hai đi vào phòng tại tầng 1 của nhà nghỉ. Tại phòng nghỉ, chị L ngồi ghế và mượn điện thoại của bị cáo để chơi, bị cáo ôm chị L, dùng hai tay sờ ngực và cởi cúc áo của chị L thì bị L vùng tay trái lên gạt ra (tay phải Vẫn cầm điện thoại xem) khiến cho áo của chị L bị đứt một chiếc cúc áo. Sau đó, chị L ra giường nằm chơi game, bị cáo cũng nằm cạnh và dùng hai tay cởi hết quần áo của L (khi bị cáo cởi quần áo của chị L thì chị L không có phản kháng gì). Bị cáo tiếp tục cởi hết quần áo của mình rồi nằm lên trên người chị L quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ xong, bị cáo nằm ra giường nghỉ và chị L vẫn nằm chơi điện thoại. Khoảng một giờ sau, bị cáo T tiếp tục và quan hệ tình dục lần thứ hai với chị L. Sau đó, bị cáo chở chị L đi chơi, ăn uống và đưa chị L về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra, bà Nguyễn T mẹ đẻ chị L thấy chị L có biểu hiện khác thường nên gặng hỏi thì chị L nói đã quan hệ tình dục với bị cáo.

Ngày 21/6/2020, công an phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm nhận được đơn tố giác của bà T tố giác bị cáo Nguyễn T và anh Đỗ L, sinh năm: 1991; ĐKKHKT: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thực hiện hành vi giao cấu với chị L.

Ngày 22/6/2020, bị cáo T đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm.

Tại Kết luận giám định pháp y tình dục số 752 ngày 07/8/2020, Trung tâm pháp y - Sờ Y tế Hà Nội kết luận: Vùng mông bên phải có vết bầm tím kích thước 07cmx04cm (chị L khai do bị bạn của chị ruột đánh): Không thuộc vụ việc không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe; Màng trinh rách cũ vị trí 9 giờ, không có vết rách mới, không có vết sây sát bầm tím; Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch - PCA Card tại dịch âm đạo: Âm tính (-); Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh tinh trùng trên tiêu bản.

Tại Kết luận giám định số 5722 ngày 29/9/2020 đối với yêu cầu giám định âm thanh đối với các file ghi âm thu được từ máy điện thoại Iphone 5 do chị L giao nộp và từ máy Samsung Galaxy do bị cáo T giao nộp, Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tập tin âm thanh gửi giám định.

Ngoài ra, chị L còn khai, anh Đỗ L đã quan hệ tình dục với chị vào ngày 05/6/2020 tại nhà nghỉ Ánh Hồng thuộc phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành

phố Hà Nội. Tuy nhiên, anh Đỗ L, chị L có lời khai thể hiện cả hai đến nhà nghỉ Ánh Hồng, cùng ngủ trên giường nhưng anh Đỗ L không thực hiện hành vi quan hệ tình dục nào hay anh L có hành vi dâm ô với chị L.

Chị L và bà Nguyễn T đều có yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại về thể chất và tinh thần cho chị L với số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc trên, chị L đã chuyển đến thành phố H sinh sống cùng với cậu ruột, tránh xa nơi ở cũ - ảnh hưởng tâm lý không tốt cho chị.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS, ngày 23/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn T mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị L 20.000.000 đồng; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy J8; Trả lại cho chị L 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5; Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu đen, 01 áo sơ mi cộc tay, 01 áo ngực màu đỏ, 01 quần lót màu đỏ; Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB Data Traveler 100G3.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Không có ý kiến gì với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo; Đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho chị L số tiền 20.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Không có ý kiến gì đối với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo; Bị cáo đã thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với bị hại là trẻ em, là người chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tâm thần, năng lực hành vi, nhận thức chưa đầy đủ, không những ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần, tâm lý của bị hại nên đề nghị HĐXX xét xử nghiêm đối với bị cáo và ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên về bồi thường dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tại nhà nghỉ Bắc Hà; Địa chỉ: Số 45, ngõ 15, đường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn T đã hai lần thực hiện hành vi giao cấu có sự đồng thuận của chị Dương L sinh ngày 19/10/2004 (Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi giao cấu, chị L ở độ tuổi: 15 tuổi, 7 tháng, 22 ngày. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe thể chất, tâm thần, danh dự và nhân phẩm của bị hại là trẻ em – đối tượng đặc biệt được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đầu thú; Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 172/2018/HSST ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Hủy hoại tài sản”. Bản án này bị cáo chưa được xóa án theo quy định của Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất về sức khỏe, tinh thần, danh dự và nhân phẩm là 20.000.000 đồng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của phía bị hại nên cần buộc bị cáo bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Về vật chứng vụ án: Một chiếc quần dài màu đen, một áo sơ mi cộc tay, một áo ngực màu đỏ, một quần lót màu đỏ thu giữ của chị L, liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Samsung Galaxy J8 thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 5 thu giữ của chị L, không liên quan đến tội phạm và có giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo và chị L. Chiếc USB DataTraveler 100G3 chứa đựng dữ liệu liên quan đến tội phạm cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2020.

3. Áp dụng Điều 590; Điều 592 của Bộ luật Dân sự; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3.1. Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho chị L số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền trên của bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, nếu bị cáo không thi hành thì phải chịu một khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3.2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy một chiếc quần dài màu đen, một áo sơ mi cộc tay, một áo ngực màu đỏ, một quần lót màu đỏ được niêm phong trong một túi có chữ kí của điều tra viên, chị L và bà T. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Samsung Galaxy J8 và chị L chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 5 (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án chiếc USB DataTraveler 100G3.

3.3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND; TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**